

Mèng Hàorán,
Shān guāng

Xià rì nán tíng huái xīn dà

Shān guāng hū xī luò
Chí yuè jiàn dōng shàng
Sǎn fà chéng xī liáng
Kāi xuān wò xián chǎng
Hé fēng sòng xiāng qì
Zhú lù dī qīng xiǎng
Yù qǔ míng qín tán
Hèn wú zhī yīn shǎng
Gǎn cǐ huái gù rén
Zhōng xiāo lǎo mèng xiǎng

*Verkinto de tiu ĉi ĉina poemo estas MÈNG HÀORÁN (*689 – †740).*

Arg-995-2006 (2014-04-21 20:01:57)

La ĉina-lingva teksto de tiu ĉi poemo troveblas sub <http://www.chinese-poems.com/m6.html>. Tie estas indikita ankaŭ laŭvorta kaj laŭsenca angligoj. Pri la aŭtoro vidu la vikipediejon http://en.wikipedia.org/wiki/Meng_Haoran.